

Đại dịch COVID-19 và một cuộc chiến tranh giá đã đẩy các thị trường năng lượng toàn cầu vào khủng hoảng. Trong lịch sử, thị trường dầu mỏ toàn cầu chưa bao giờ sụp đổ đột ngột như hiện nay.



Nền công nghiệp dầu khí, cung cấp hơn 60% năng lượng cho toàn thế giới, đã chìm trong một cuộc khủng hoảng kép mà có lẽ chưa ai từng nghĩ có thể xảy ra vào đầu năm nay. Một cuộc chiến giá cả, trong đó các quốc gia sản xuất dầu mỏ tranh giành thị phần, đã dẫn đến việc thị trường này bị tổn hại nặng nề khi vấp phải một cuộc khủng hoảng lớn hơn do dịch COVID-19 gây ra và sụp đổ nhiều hơn những gì là cuộc khủng hoảng tồi tệ nhất kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Điều đó sẽ dẫn đến nhu cầu của thị trường giảm mạnh như chúng ta từng thấy trong bất cứ cuộc khủng hoảng nào kể từ khi dầu mỏ trở thành một hàng hóa toàn cầu. Giá dầu đã giảm 2/3 kể từ đầu năm 2020 và sẽ còn tiếp tục lao dốc. Chỉ trong tháng 4, mức giảm tiêu thụ của toàn cầu gấp 7 lần so với mức giảm sâu nhất tính theo quý sau cuộc khủng hoảng tài chính 2008-2009. Ở những khu vực không còn khả năng chi trả dầu và một thị trường, giá của một thùng dầu có thể giảm xuống mức bằng 0.

Sự sụp đổ này sẽ gây ra tình trạng bất ổn ở những nước xuất khẩu dầu và góp phần đẩy nền kinh tế toàn cầu các thị trường tài chính. Điều đó cũng sẽ khiến môi trường địa chính trị vốn đã căng thẳng phức tạp thêm, kể cả bằng cách lôi kéo nước Mỹ vào một cuộc tranh cãi quốc tế với các giới pháp chế quốc tế hiện đại phức tạp hơn nữa. Tháng 2/2020, sản lượng dầu của Mỹ đã đạt mức cao nhất từ trước đến nay, với 13,2 triệu thùng/ngày - cao hơn đáng kể so với sản lượng của các nước sản xuất dầu mỏ hàng đầu khác trên thế giới là Saudi Arabia và Nga. Nhờ cuộc cách mạng dầu khí đá phiến với sự hỗ trợ của các kỹ thuật khai thác mới, nước Mỹ đã đạt được kỷ lục đó sau một thập kỷ đi lên từ một nước nhập khẩu dầu lớn nhất trở thành một nước xuất khẩu dầu lớn thế giới.

Tổng thống Mỹ Donald Trump cũng đã bước vào cuộc cạnh tranh gay gắt đó. Mặc dù từ lâu ông Trump ủng hộ giá dầu ở mức thấp - và cũng nhanh chóng đăng dòng tweet phản đối Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và những nỗ lực quản lý nguồn cung toàn cầu trong những năm gần đây - nhưng cú sụp đổ lớn này lại châm ngòi cho một thế kỷ trái ngược. Tổng thống Mỹ gần đây đã có cuộc đàm phán với người đồng cấp Nga Vladimir Putin để thảo luận về các giới pháp có thể có nhằm ngăn chặn cái mà sau đó ông gọi là sự sụt giảm gây tổn hại. Sau đó, ông Trump đã đàm phán với Thái tử Saudi Arabia Mohammed bin Salman, tuyên bố rằng các nước sản xuất dầu mỏ lớn đang xem xét phối hợp cùng nhau cắt giảm đáng kể sản lượng. Saudi Arabia đã triển khai những vận động trước thềm nhất trong cuộc đàm phán trên bằng việc tái triển tập một cuộc họp của OPEC cùng với các nước chủ chốt trong lĩnh vực dầu mỏ, gồm Canada và Mexico. Tất cả những điều này đã làm cho giá dầu tăng trở lại mức dù những yếu tố “khi nào”, “như thế nào” và “do ai” của thời kỳ thu hẹp nghiêm trọng trên vẫn còn chưa rõ ràng. Và càng nhiều đối tượng tham gia thì việc triển khai một thời kỳ thu hẹp sẽ càng trở nên khó khăn hơn.

Bên cạnh và phạm vi rộng lớn của sự sụp đổ và cuộc tranh giành địa chính trị hiện nay do nó tạo ra là những thách thức hiện thực đối với nước Mỹ và ngành năng lượng của nước này. Những thách thức này sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng đối với nền kinh tế và chính sách đối ngoại của Mỹ trong một thời kỳ khủng hoảng vốn đã tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ.

Hội kết của một trật tự mới trong ngành dầu mỏ

Cũng giống như rất nhiều ngành công nghiệp khác, tình trạng khó khăn trong các

thị trường dầu mỏ là do đại dịch COVID-19 gây ra. Nhưng riêng thị trường hợp dầu mỏ, tình hình khó khăn đó xuất hiện cùng với bối cảnh ngoại tệ đồng giá chính trị.

Giá trị giảm giá dầu gần đây nhất, bắt đầu từ năm 2014 do hạn chế của một đợt đầu tư nguồn cung, cuối cùng cũng đã kết thúc vào năm 2016 với sự xuất hiện của một loạt thị trường dầu mỏ quốc tế mới – Tập hợp các nước xuất khẩu dầu mỏ mới (OPEC+). Đây là một thỏa thuận giữa 11 thành viên OPEC và 10 nước không thuộc OPEC nhằm thống nhất về việc cắt giảm sản lượng để ổn định thị trường đang trên đà sụt giảm. Đôi khi người ta gọi đó là Liên minh Vienna bởi đây là đồng danh ký kết thỏa thuận này, OPEC+ được thiết lập dựa vào liên minh không chính thức giữa Saudi Arabia và Nga sau khi 2 nước sản xuất dầu lớn nhất vào thời điểm đó đạt được thỏa thuận hợp tác. Việc liên minh trên được thành lập cũng đã mở đường cho một mối quan hệ chiến lược, đem lại cho Nga cơ hội xây dựng quan hệ với một trong những đồng minh quan trọng nhất của Mỹ ở Trung Đông và cũng để Nga thu hút đầu tư từ Saudi Arabia. Đây với Saudi Arabia, đó là một con đường để mở rộng cơ hội quan hệ với Mỹ và đạt được lợi thế nào đó trong cuộc cạnh tranh với Iran.

Tuy nhiên, giai đoạn đầu của cuộc khủng hoảng COVID-19, đợt bùng phát ở Trung Quốc trong tháng 1 và tháng 2 vừa qua, đã làm lung lay mối liên minh không chính thức trên. Trung Quốc, thị trường dầu mỏ tăng trưởng nhanh nhất thế giới đạt mức tăng trưởng cao. Thay vì tăng trưởng như kỳ vọng, nhu cầu dầu mỏ của thế giới đã lao dốc chệch tăng thụt với mức giảm 6 triệu thùng/ngày trong quý I/2020.

Đầu tháng 3 vừa qua, trong và xung quanh các hội nghị của OPEC và OPEC+ ở Vienna, Saudi Arabia và Nga đã bắt đầu các cuộc thảo luận về cách ứng phó. Nhưng các nước nhanh chóng nhận ra rằng họ có quan điểm rất khác biệt. Ngân sách của Nga được tính toán dựa trên mức giá dầu trung bình, khoảng 42 USD/thùng. Trong khi đó, theo ước tính của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Saudi Arabia cần một mức giá cao hơn, khoảng 80 USD/thùng để cân đối ngân sách của mình. Theo đó, Saudi Arabia cần những đợt cắt giảm sản lượng sâu hơn nhằm cố gắng thiết lập mức giá sàn; trong khi đó Nga tuy từ chối chấp nhận những giới hạn sản lượng tác động của COVID-19 nhưng vẫn sẵn lòng nhận những thiệt hại và sẵn lòng hy vọng đến nhu cầu trên toàn thế giới, nên yêu cầu duy trì thỏa thuận đã có cho đến tháng 6 và sau đó sẽ đàm phán tiếp.

Saudi Arabia không ngừng mua cắt giảm sản lượng, Nga thì một mực nói không. Và thế là liên minh OPEC+ rơi rụng.

Mở van

Phản ứng tức thì của Saudi Arabia đối với tình trạng rớt giá trong liên minh là tuyên bố rằng do không đạt được thỏa thuận cắt giảm sản lượng với tất cả các nước khai thác dầu mỏ khác, nên nước này sẽ hoạt động hết công suất. Quốc gia này đã bắt đầu bơm dầu với công suất tối đa, hàng ngày tăng thêm 2,5 triệu thùng vào sản lượng 9,7 triệu thùng mà nước này đang khai thác mỗi ngày. Sản lượng tăng thêm là để bù đắp khoản thâm hụt doanh thu do giá dầu giảm. Nga phản ứng lại bằng việc tuyên bố rằng nước này cũng sẽ khai thác hết công suất, nhưng năng lực để tăng sản lượng của nước này thấp hơn nhiều, với gần 300.000 thùng/ngày. Cuộc chiến giành thị phần đã bắt đầu như vậy.

Tuy nhiên, trong khi giá dầu đang lao dốc không phanh, sự bùng phát dịch COVID-19 đang chuyển sang giai đoạn hai, với sự tàn phá lớn hơn - giai đoạn đi dịch toàn cầu. Việc đóng cửa gần như toàn bộ nền kinh tế thế giới đã gây ra sự sụt giảm nhu cầu và phạm vi toàn cầu của tăng trưởng trong lịch sử. Vào tháng 4, mức sụt giảm có thể lên đến 20 triệu thùng/ngày hoặc nhiều hơn, tương đương với khoảng 20% tăng cầu của thế giới.

Ngay cả khi nhu cầu giảm mạnh, dầu vẫn được hút ra khỏi giếng; nếu không được chuyển đến khách hàng thì phải được đưa đi nơi khác, điều đó có nghĩa là lượng dầu đã thối sẽ được đưa vào kho dự trữ, chủ yếu là bể chứa ở khắp thế giới. Dựa trên thông số theo tăng quốc gia, IHS Markit tính toán rằng kho chứa dầu thế giới sẽ được đổ đầy vào cuối tháng 4 hoặc đầu tháng 5. Khi điều này xảy ra, sẽ có hai hậu quả: giá dầu sẽ tụt dốc và nhà sản xuất sẽ đóng cửa các giếng dầu bị họ không thể vận chuyển dầu đã khai thác.

Do tính chất của các mỏ dầu ở mỗi nước nên Nga và Saudi Arabia có khả năng sản xuất dầu với chi phí rất hơn rất nhiều so với các nước khác trên thế giới. Ở những nước có chi phí khai thác dầu rất thấp, khi giá mỗi thùng dầu bán được thấp hơn chi phí vận hành các giếng dầu, thì một công ty không thể tiếp tục khai thác mà không chịu lỗ trên mỗi thùng dầu. Vào thời điểm đó, công ty sẽ tạm thời đóng cửa giếng dầu. Trong số đó, dầu đá phiến của Mỹ sẽ chịu thiệt hại nặng nề nhất.

Kết quả là nhiều khả năng Mỹ sẽ phải tụt bệ thế phần trên thị trường toàn cầu vào tay nước khác. Theo Igor Sechin, CEO của Rosneft (tập đoàn sản xuất 40% sản lượng dầu ở Nga) và là người phản đối thoả thuận OPEC+ năm 2016: “Nếu bạn tụt bệ thế phần, thì bạn sẽ không bao giờ lấy lại được”. (Người viết mới sẽ nói ở Moskva, đây là điều đáng mừng, vì họ coi sẽ phát triển của ngành khai thác dầu đá phiến của Mỹ đang nghẹn lại vì việc trao cho nước này quyền tự do áp đặt các lệnh trừng phạt đối với lệnh cấm nhập khẩu dầu của Nga, như những lệnh trừng phạt được đưa ra vào tháng 12/2019 đã khiến việc xây dựng đường ống dẫn dầu Dòng chảy phương Bắc 2 từ Nga sang Đức tạm ngừng ngay trước khi nó được hoàn thành).

Các doanh nghiệp sản xuất dầu đá phiến của Mỹ đang phải chịu áp lực. Những công ty này đã cắt giảm ngân sách, đóng thuế giảm hoặc đóng cửa việc khoan dầu. (Với dầu đá phiến, các nhà sản xuất phải khoan những giếng dầu mới để duy trì sản lượng). Theo ước tính của IHS Markit, sản lượng của Mỹ có thể giảm gần 3 triệu thùng/ngày vào cuối năm nay. Nếu điều đó xảy ra, Mỹ sẽ vẫn là một nước khai thác dầu lớn, nhưng vẫn còn kém xa Nga và Saudi Arabia và lượng nhập khẩu sẽ tăng. Theo phân tích của IHS Markit, xét đến tầm quan trọng của cuộc cách mạng dầu đá phiến đối với nền kinh tế Mỹ, thị trường tài chính đối với nước này sẽ ở mức cao, tăng thị trường có thể lên đến 2,5 triệu việc làm.

Một thị trường bất quá tải

Liệu có cách nào để ổn định thị trường toàn cầu hay không? Việc kích thích cuộc chiến thế phần sẽ làm giảm dòng nguồn cung chảy vào thị trường, giảm bớt một phần áp lực nào đó và có tác động tích cực đối với tâm lý thị trường. Đó là một trong những yếu tố để định giá. Điều này sẽ cho phép quyết định phần của vấn đề để tháo gỡ nguồn cung, nhưng là một phần có vai trò quan trọng.

Điều quan trọng là cách thức để được sự cân bằng đó. Saudi Arabia có một nền tảng để bắt đầu thúc đẩy một giải pháp giải quyết như thế, bởi nước này là chủ tịch của G20 trong năm nay, một diễn đàn của các nền kinh tế lớn trên thế giới nhằm giải quyết và tìm ra phương sách giải quyết các vấn đề kinh tế quốc tế. Trong cuộc khủng hoảng 2008-2009, G20 có chức năng như một ban giám đốc điều hành nền kinh tế thế giới. Nhưng đó là một kẻ nguyên mang tính hợp tác nhiều hơn.

Mỹ có những hạn chế nhất định trong khả năng hành động. Hiện nay, các thành

viên qu c h i n c này, nh ng ng i th ng ng h các tho thu n v khí v i Riyadh, mu n g n toàn b m i quan h M -Saudi Arabia v i chính sách d u l a qu c t : 13 Th ng ngh s đ ng C ng hoà c a các bang s n xu t d u đã vi t th cho Thái t Saudi Arabia Mohammed bin Salman bày t s b t bình đ i v i cái mà h g i là chính sách c a Saudi Arabia nh m “gi m giá d u thô và t ng n ng su t khai thác”; 6 ngh s trong s đó, bao g m ch t ch y ban quân l c Th ng vi n, sau đó đã đ ra ra m t lá th th ng th n h n, cho r ng quan h qu c phòng M -Saudi Arabia s khó có th duy trì n u trình tr ng h n lo n và khó kh n trên ch ý nh m vào các doanh nghi p v a và nh M . Ngo i tr ng M Mike Pompeo tr c ti p nh c đ n c h i duy nh t đ Saudi Arabia “xoa d u các th tr ng n ng l ng và tài chính toàn c u”.

Trong n i b n c M , chính ph ch có m t b công c h n ch . Không gi ng v i Riyadh và Moskva, Washington không th áp đ t h n m c s n xu t đ i v i các công ty khai thác d u. N c này c ng không th l a ch n đ ra g n 700.000 thùng d u m i ngày vào kho d tr x ng d u chi n l c, đ ng th i M s c n qu c h i phê chu n đ c p ngân sách cho vi c đó. Gói kích thích kinh t tr giá 2.000 t USD đ đ ra ra m i đây không bao g m kho n ngân sách 3 t USD c n chi cho vi c này. (Nhi u kh n ng, 3 t USD đó s là m t kho n đ u t r t t t cho chính ph , có kh n ng nhân đôi giá tr khi giá d u ph c h i trong vài n m t i).

Th m quy n đ i u ti t s n l ng d u thu c v các bang, đáng chú ý nh t là y ban c ng s t Texas, m c dù có tên nh v y nh ng c quan này l i ki m soát s n l ng d u c a bang - chi m 40% t ng s n l ng c a n c M . Y ban này có th m quy n c t gi m s n l ng khai thác t các gi ng d u c n c vào lý do phòng ch ng lãng phí, nh ng l n g n đây nh t c quan này s đ ng th m quy n đó là cách đây n a th k . Hi n nay, b t k m t n l c nào cho cái g i là “phân b s n l ng theo t l ” có th s đ đ c m t s doanh nghi p ng h trong khi nh ng doanh nghi p khác l i ph n đ i. Bên ngo ài n c M , đ i u đó s đ đ c hi u là m t tín hi u r ng các n c khác c ng nên th c hi n vi c c t gi m s n l ng.

Trong b i c nh ph n l n n n kinh t toàn c u đang g p khó kh n, cu c kh ng ho ng d u m s tr n nên t i t h n trong nh ng tu n t i, đ ng th i, ng i ta s c m nh n đ đ c thi t h i không ch trong ngành công nghi p này. Khi giá gi m và các kho d tr đ y lên, ho t đ ng s n xu t trên th gi i s s t gi m nghiêm tr ng. M t ph n có l là h u qu c a đ ch COVID-19 và tình tr ng gián đ o n ho t đ ng s n xu t t các khu v c khác nhau trên th gi i. M t ph n là do quy t đ nh c a các n c, b t ch p vi c chúng ta đang s ng trong m t n n chính tr th gi i đ y h n lo n . Tuy nhiên, ph n l n s s t gi m là do m t th tr ng ch u t n th t n ng n do đ ch COVID-19 và tình tr ng đ ng c a c a n n kinh t th gi i.

Daniel Yergin là phó chủ tịch của IHS Markit. Bài viết được đăng trên tạp chí [Foreign Affairs](#)

Minh Anh (gt)